

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: Vũ Thị Thu Hiền
- Năm sinh: 1973
- Giới tính: Nữ
- Trình độ đào tạo: Tiến sĩ
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư: Phó giáo sư. Năm được phong hàm: 2014. Nơi bổ nhiệm: Trường Đại học điều dưỡng Nam Định.

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Dinh dưỡng.
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại: Trưởng Khoa Hóa sinh và Chuyển hóa Dinh dưỡng, Viện Dinh dưỡng.
- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở: Năm tham gia: 2017...

Tên hội đồng: Hội đồng chức danh giáo sư cơ sở Viện Dinh dưỡng.

Cơ sở đào tạo: Viện Dinh dưỡng.

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): không
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): không

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 1 sách chuyên khảo; 2 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liên kế với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

	Tên tác giả	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Mã số ISBN	Chỉ số trích dẫn
1	Vũ Thị Thu Hiền	Giá trị dinh dưỡng một số món ăn đường phố và thức ăn nhanh	Nhà xuất bản Dân Trí	2021	978-604-474-647-0	
2	Vũ Thị Thu Hiền	Giáo trình	Nhà xuất	2023	978-604-	

		dinh dưỡng lâm sàng	bản Giáo dục Việt Nam		0-38406-5	
3	Vũ Thị Thu Hiền	Giáo trình dinh dưỡng cơ sở	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	2023	978-604- 0-38405-8	

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 38 bài báo tạp chí trong nước; 28 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liên kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có):

- Trong nước:

STT	Tên đề tài/đề án, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	Thuộc Chương trình (nếu có)	Tình trạng đề tài (đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)
1	Nghiên cứu tính an toàn, giá trị dinh dưỡng của 2 loài cá nóc (L. Gloveri, L. Wheeleri) tại vùng biển Thanh Hóa, Đà Nẵng và Kiên Giang	2018- 2020		Đã nghiệm thu, xếp loại Khá
2	Đánh giá hoạt tính sinh học, độc tính cấp và bán trường diễn của bột Proteoglycan F từ sụn cá hồi hỗ trợ điều trị thoái hóa khớp trên chuột thực nghiệm	2018- 2019		Đã nghiệm thu, xếp loại Xuất sắc
3	Xây dựng bộ dữ liệu và mô hình quản lý DD ATTP tại bệnh viện áp dụng tại 1 bệnh viện tuyến tỉnh	2019- 2020		Đã nghiệm thu, xếp loại Xuất sắc
4	Giải pháp dinh dưỡng và an toàn thực phẩm cho bộ đội chiến đấu trên tàu mặt nước thuộc quân chủng hải quân	2020		Đã nghiệm thu, xếp loại Xuất sắc
5	Thử nghiệm đánh giá hiệu quả của sản phẩm dinh dưỡng từ cá nóc không độc tại VN đối với sức khỏe trẻ em và người bệnh suy dinh dưỡng	2020		Đã nghiệm thu, xếp loại Xuất sắc
6	Hiệu chỉnh thực đơn, ứng dụng phần mềm quản lý dinh dưỡng và ATTP cho chiến sỹ hải quân tại các lữ đoàn 954, 189 và 126	2020		Đã nghiệm thu
7	Khảo sát giá trị dinh dưỡng và an toàn thực phẩm của các món ăn	2020		Đã nghiệm thu

	đường phố tại 3 tỉnh thành phố Hà Nội, Hải Phòng			
8	Khảo sát thực hành của bà mẹ về đảm bảo ATTP và tình trạng dinh dưỡng của trẻ 6 đến 60 tháng tuổi đến khám tại Viện Dinh dưỡng	2020-2021		Đã nghiệm thu
9	Nghiên cứu độc tính của cá nóc xanh (L. spadiceus) tại một số vùng biển VN	2020-2021		Chuẩn bị nghiệm thu
10	Nghiên cứu giải pháp dinh dưỡng và an toàn thực phẩm cho Bộ đội Hải quân đánh bộ			Chuẩn bị nghiệm thu

- Quốc tế:

STT	Tên công trình (bài báo, công trình...)	Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình	Nơi công bố (tên tạp chí đã đăng công trình)	Năm công bố
1	Acceptability Evaluation by Vietnamese about Non-toxic Cultured Pufferfish in Comparison with Grouper and Mackerel	Đồng tác giả	Asian Journal of Dietetics	2019
2	Effects of High-Protein and High-Carbohydrate Diets on Body Weight Were Similar in Healthy Young Vietnamese Women With Normal Body Weight	Đồng tác giả	Nutrition Today	2019
3	Subchronic Toxicity of Proteoglycan F in Rats	Tác giả	Journal of Medical Research	2020
4	Establishing A Procedure of Using Commercial Protease to Collect Fish Protein Hydrolysate (FPH) from Non-Toxic Pufferfishes (Lagocephalus Wheeleri) as a Functional Food Ingredient	Đồng tác giả	BIOSCIENCES BIOTECHNOLOGY RESEARCH ASIA	2020
5	Fiber-focused Nutrition Counseling Through Nutrition Software Improved HbA1c of Vietnamese Type 2 Diabetes Mellitus Patients	Đồng tác giả	Asian Journal of Dietetics	2020

6	Oral Administration of Salmon Cartilage Proteoglycan Attenuates Osteoarthritis in a Monosodium Iodoacetate-Induced Rat Model	Tác giả	Natural Product Communications	2020
7	Determining the Glycemic Index of Nutritional Product for Diabetes Mellitus- Np through Measuring Glycemic Responses to Reference Food (Glucose) and Test Food (Nutritional product -Np)	Đồng tác giả	Journal of Pharmaceutical Research International	2021
8	A Clinical Trial on the Glycemic Index of Nutritional Product for Diabetes Mellitus	Đồng tác giả	Journal of Pharmaceutical Research International	2021

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 01 cấp Nhà nước; cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

Tên đề tài	Mã số	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý đề tài	Trách nhiệm tham gia
Sản xuất một số thực phẩm chức năng từ Cá nóc Việt nam		2020- 2021	Đề tài dự án cấp Nhà nước	Chủ nhiệm đề tài nhánh

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 2 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liên kế với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

STT	Họ và tên NCS	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ thành công	Vai trò hướng dẫn
1	Trần Thị Nguyệt Nga	Hiệu quả cải thiện tình trạng dinh dưỡng, vitamin D và chế độ ăn giàu canxi cho trẻ 12-36 tháng tuổi	Viện Dinh dưỡng	2017	Hướng dẫn 2
2	Đoàn Huy Cường	Thực trạng dinh dưỡng canxi, vitamin D và hiệu quả can thiệp bằng chế độ ăn giàu canxi, bổ sung vitamin D cho trẻ em 9 tuổi tại thành phố Hải Dương	Học viện Quân Y	2019	Hướng dẫn 1

3. Các thông tin khác

3.1. *Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):*

TT	Tên công trình (bài báo, công trình...)	Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình	Nơi công bố (tên tạp chí đã đăng công trình)	Năm công bố
	Tạp chí quốc tế			
1.	Determining the prevalence of Osteoporosis and related factors using Quantitative Ultrasound in Vietnamese Adult Women		American Journal of Epidemiology (Impact Factor: 5,9)	2005
2.	FAO/WHO/UNU equations overestimate resting metabolic rate in Vietnamese adults		European Journal of Clinical Nutrition (Impact Factor: 2,9)	2005
3.	Association of estrogen receptor alpha gene polymorphisms and lifestyle factors with calcaneal quantitative ultrasound and		J Hum Genet (Impact Factor: 2,3)	2006

	osteoporosis in postmenopausal Vietnamese women			
4.	Resting Metabolic Rate of Elderly Vietnamese		Ann Nutr Metab (Impact Factor: 2,3)	2007
5.	Resting Metabolic Rate of Vietnamese Adolescents.		European Journal of Clinical Nutrition (Impact Factor: 2,9)	2007
6.	Effect of community- based nutrition education to improving calcium intake and retarding bone loss in Vietnamese postmenopausal women		Public Health Nutr. (Impact Factor: 2,7)	2008
7.	Development and validation of food frequency questionnaire to assess calcium intake in Vietnamese women		J Nutr Sci Vitaminol (Impact Factor: 1,3)	2008
8.	Folate and vitamin B12 status of women of reproductive age living in Hanoi City and Hai Duong Province of Vietnam		Public Health Nutr (Impact Factor: 2,7)	2009
9.	Nutrition status of Lactating Mothers and their Breast Milk Concentration of Iron, Zinc and Copper in Rural Vietnam		J Nutr Sci Vitaminol (Impact Factor: 1,3)	2009
10.	Nutritional status, feeding practice and incidence of infectious disease among children aged 6 to 18 months in northern mountainous Vietnam		J Med Invest	2010
11.	Relationship between vitamin D receptor gene polymorphisms and anemia in postmenopausal Vietnamese women		Asian Biomedicine (Impact Factor: 0,2)	2010
12.	Difructose anhydride III enhances bioavailability of water-insoluble iron in anemic Vietnamese women		J Nutr Sci Vitaminol (Impact Factor: 1,3)	2010
13.	Seasoning use and Vietnamese food culture		Journal of Thai Dietetic Association (ISSN: 0859- 5232)	2010
14.	Correlations between genetic variance and adiposity measures, and gene x gene interactions for obesity in postmenopausal Vietnamese women		J Genet (Impact Factor: 1,1)	2011
15.	Vitamin D status of pregnant and non-pregnant women of reproductive age living in Hanoi City and the Hai Duong province of Vietnam.		Matern Child Nutr. (Impact Factor: 2,3)	2012

16.	The prevalence of vitamin D deficiency and related factors in Vietnamese infants.		Osteoporosis International (Impact Factor: 4,6)	2012
17.	Monosodium glutamate is not associated with overweight in Vietnamese adults		Public Health Nutrition (Impact Factor: 2,7)	2012
18.	Epidemiological Studies of Monosodium Glutamate and Health		J Nutr Food Sci	2013
19.	Effects of eggshell calcium supplementation on bone mineral density in postmenopausal Vietnamese women	Tác giả	Journal of Nutritional Science and Vitaminology	2016
20.	Calcium and Vitamin D deficiency in Vietnamese. Recommendation for Intervention strategy	Tác giả	Journal of Nutritional Science and Vitaminology	2016
21.	Acceptability Evaluation by Vietnamese about Non-toxic Cultured Pufferfish in Comparison with Grouper and Mackerel	Đồng tác giả	Asian Journal of Dietetics	2019
22.	Effects of High-Protein and High-Carbohydrate Diets on Body Weight Were Similar in Healthy Young Vietnamese Women With Normal Body Weight	Đồng tác giả	Nutrition Today	2019
23.	Subchronic Toxicity of Proteoglycan F in Rats	Tác giả	Journal of Medical Research	2020
24.	Establishing A Procedure of Using Commercial Protease to Collect Fish Protein Hydrolysate (FPH) from Non-Toxic Pufferfishes (Lagocephalus wheeleri) as a Functional Food Ingredient	Đồng tác giả	BIOSCIENCES BIOTECHNOLOGY RESEARCH ASIA	2020
25.	Fiber-focused Nutrition Counseling Through Nutrition Software Improved HbA1c of Vietnamese Type 2 Diabetes Mellitus Patients	Đồng tác giả	Asian Journal of Dietetics	2020
26.	Oral Administration of Salmon Cartilage Proteoglycan Attenuates Osteoarthritis in a Monosodium Iodoacetate-Induced Rat Model	Tác giả	Natural Product Communications	2020

27.	Determining the Glycemic Index of Nutritional Product for Diabetes Mellitus- Np through Measuring Glycemic Responses to Reference Food (Glucose) and Test Food (Nutritional product -Np)	Đồng tác giả	Journal of Pharmaceutical Research International	2021
28.	A Clinical Trial on the Glycemic Index of Nutritional Product for Diabetes Mellitus	Đồng tác giả	Journal of Pharmaceutical Research International	2021
	Tạp chí quốc gia			
29.	Khảo sát bệnh loãng xương ở phụ nữ trưởng thành Hà Nội năm 2003		Y học thực hành	2004
30.	Thiếu vitamin D và các yếu tố liên quan ở phụ nữ 15- 49 tuổi tại Hà Nội và Hải Dương		Dinh dưỡng và Thực phẩm	2010
31.	Kiểm soát glucose máu sau ăn trên bệnh nhân đái tháo đường type 2 uống nư Vối		Dinh dưỡng và Thực phẩm	2010
32.	Co giật do hạ canxi máu ở trẻ em		Y học thực hành	2011
33.	Khẩu phần canxi của bà mẹ đang cho con bú tại huyện Hoài Đức- Hà Nội		Y học thực hành	2012
34.	Tìm hiểu những yếu tố nguy cơ của co giật do hạ can xi máu ở trẻ em		Dinh dưỡng và Thực phẩm	2012
35.	Tỷ lệ thiếu vitamin D và một số yếu tố liên quan ở trẻ em 1-6 tháng tuổi tại Hà Nội		Dinh dưỡng và Thực phẩm	2012
36.	Thừa cân béo phì và rối loạn Lipid máu của người 25- 74 tuổi tại khu vực nội thành Thành phố và nông thôn		Y học Việt Nam	2012
37.	Khẩu phần muối ăn của người trưởng thành tại Hà Nội, Thừa Thiên Huế và Tp. Hồ Chí Minh		Y học thành phố Hồ Chí Minh	2012
38.	Tỷ lệ thừa cân béo phì và các yếu tố nguy cơ ở người trưởng thành từ 20 tuổi trở lên tại Hà Nội, Thừa Thiên Huế và Thành phố Hồ Chí Minh		Dinh Dưỡng và thực phẩm	2013
39.	Hàm lượng các loại đường Glucose, Fructose, Sucrose, lactose, và maltose trong thức ăn/ đồ uống chế biến sẵn tại VN		Dinh Dưỡng và thực phẩm	2013
40.	Hiệu quả của giải pháp giáo dục dinh dưỡng cải thiện khẩu phần canxi ở phụ nữ có thai		Y dược học lâm sàng 108	2013
41.	Thực trạng loãng xương và một số yếu tố liên quan ở phụ nữ mãn kinh		Dinh Dưỡng và thực phẩm	2013

	trên 5 năm trong độ tuổi 50-70 tại xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai, Hà Nội năm 2012			
42.	Tình trạng còi xương, hàm lượng Vitamin D trong sữa mẹ và một số yếu tố nguy cơ ở trẻ 1-6 tháng tại nội thành Hà Nội năm 2011		Y học Việt nam	2014
43.	Xác định nhu cầu canxi bằng phương pháp cân bằng chuyển hóa ở trẻ em 3-5 tuổi		Y học Việt nam	2014
44.	Ước tính nhu cầu Canxi ở phụ nữ sau mãn kinh		Y học Việt nam	2014
45.	Đánh giá hiệu quả sữa đậu nành bổ sung Vitamin D và canxi lên dấu ấn chu chuyển xương		Y học dự phòng	2014
46.	Hiệu quả của hỗn hợp bột đậu nành và cà rốt giúp cải thiện một số chỉ tiêu hóa sinh máu ở người 45- 65 tuổi tại Hà Nội		Y dược học lâm sàng 108	2014
47.	Hiệu quả bổ sung viên sắt SaFe có chứa đường Difuctose Anhydrate III (DFA III) trên nữ công nhân 20-40 tuổi.		Y học Việt nam	2014
48.	Đánh giá hiệu quả điều trị thiếu máu thiếu sắt của viên sắt Pyrophosphate ở phụ nữ 20- 40 tuổi		Y dược học lâm sàng 108	2014
49.	Suy dinh dưỡng, thiếu Vitamin D và 1 số yếu tố liên quan ở trẻ 12-36 tháng tại huyện Hoài Đức, Hà Nội		Y học dự phòng	2014
50.	Ảnh hưởng của sữa bổ sung acid béo không no với cải thiện tình trạng dinh dưỡng và nhiễm khuẩn đường hô hấp ở trẻ 1-3 tuổi		Y học thực hành	2014
51.	Tình trạng thiếu Vitamin D ở học sinh tiểu học tại thành phố Hải Dương		Y dược học lâm sàng 108	2014
52.	Tình trạng dinh dưỡng và khẩu phần của người 50- 70 tuổi tại quận Long Biên, Hà Nội năm 2013		Y học Việt nam	2014
53.	Hiệu quả điều trị rối loạn Lipid máu và chống oxy hóa của viên Beta-Sitor ở những người có rối loạn Lipid máu		Y dược học lâm sàng 108	2014
54.	Tình trạng dinh dưỡng và khẩu phần ăn ở học sinh lớp 4 tại một số trường tiểu học thành phố Hải Dương		Y dược học lâm sàng 108	2014
55.	Khảo sát mật độ xương, khẩu phần canxi và nồng độ Vitamin D ở phụ		Y học lâm sàng	2014

	nữ mãn kinh nông thôn			
56.	Đánh giá kết quả của bột đậu nành bổ sung Vitamin D và canxi lên một số chỉ tiêu hóa sinh máu ở phụ nữ sau mãn kinh		Y học Việt nam	2014
57.	Tiêu thụ đường của trẻ em Việt nam, Campuchia và Nhật bản		Dinh dưỡng và Thực phẩm	2014
58.	Đánh giá bước đầu hiệu quả sử dụng kháng sinh dự phòng trong phẫu thuật bụng tại bệnh viện TWQĐ 108		Y dược học lâm sàng 108	2014
59.	Hiệu quả của chế độ ăn giàu canxi kết hợp với bổ sung Vitamin D đối với phát triển chiều cao ở trẻ 12- 36 tháng tuổi		Tạp chí Y học Việt nam	2016
60.	Hiệu quả của chế độ ăn giàu Canxi và Vitamin D với tình trạng dinh dưỡng ở trẻ 9 tuổi tại thành phố Hải Dương		Tạp chí Y dược lâm sàng 108	2016
61.	Thiếu Vitamin D và một số yếu tố liên quan ở trẻ 12-36 tháng tại huyện Gia Lộc, Hải Dương		Tạp chí Y học thực hành	2016
62.	Tình trạng dinh dưỡng và yếu tố nguy cơ suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ 12- 36 tháng tuổi tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương		Tạp chí Dinh Dưỡng và thực phẩm	2016
63.	Đánh giá hiệu quả kiểm soát Glucose máu của thực phẩm chức năng Banaba ở người 40-60 tuổi có rối loạn dung nạp glucose		Y học dự phòng ISSN:0868-2836	2017
64.	Hiệu quả của chế độ ăn giảm muối với thay đổi huyết áp của người 50-70 tuổi tiền tăng huyết áp tại Hà Nội		Y học dự phòng ISSN:0868-2836	2017
65.	Chế độ ăn có kiểm soát lượng Natri và Kali góp phần dự phòng tăng huyết áp		Dinh dưỡng và Thực phẩm ISSN 1859-0381	2017
66.	Đặc điểm khẩu phần ăn và muối Natri ở người 50-70 tuổi tại Hà nội năm 2013		Dinh dưỡng và Thực phẩm ISSN 1859-0381	2017
	Hội nghị quốc tế			
67.	Seasoning use and vietnamese food culture	Tác giả	5th Asian Congress of Dietetic.	2010

			Bangkok, Thailand	
68.	. Effect of community-based nutrition education intervention on calcium intake and bone mass in postmenopausal Vietnamese women.	Tác giả	5th Asian Congress of Dietetic. Bangkok, Thailand	2010
69.	The prevalence of vitamin D deficiency and related factors in Vietnamese infants	Tác giả	3 rd Asia Pacific Osteoporosis Meeting	2012
<i>Tên đề tài/đề án, dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì</i>		<i>Thời gian (bắt đầu - kết thúc)</i>	<i>Thuộc Chương trình (nếu có)</i>	<i>Tình trạng đề tài (đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)</i>
Nghiên cứu tính an toàn, giá trị dinh dưỡng của 2 loài cá nóc (L. Gloveri, L. Wheeleri) tại vùng biển Thanh Hóa, Đà Nẵng và Kiên Giang		2018-2020		Đã nghiệm thu, xếp loại Khá
Đánh giá hoạt tính sinh học, độc tính cấp và bán trường diễn của bột Proteoglycan F từ sụn cá hồi hỗ trợ điều trị thoái hóa khớp trên chuột thực nghiệm		2018-2019		Đã nghiệm thu, xếp loại Xuất sắc
Xây dựng bộ dữ liệu và mô hình quản lý DD ATTP tại bệnh viện áp dụng tại 1 bệnh viện tuyến tỉnh		2019- 2020		Đã nghiệm thu, xếp loại Xuất sắc
Giải pháp dinh dưỡng và an toàn thực phẩm cho bộ đội chiến đấu trên tàu mặt nước thuộc quân chủng hải quân		2020		Đã nghiệm thu, xếp loại Xuất sắc
Thử nghiệm đánh giá hiệu quả của sản phẩm dinh dưỡng từ cá nóc không độc tại VN đối với sức khỏe trẻ em và người bệnh suy dinh dưỡng		2020		Đã nghiệm thu, xếp loại Xuất sắc
Hiệu chỉnh thực đơn, ứng dụng phần mềm quản lý dinh dưỡng và ATTP cho chiến sỹ hải quân tại các lữ đoàn 954, 189 và 126		2020		Đã nghiệm thu
Khảo sát giá trị dinh dưỡng và an toàn thực phẩm của các món ăn đường phố tại 3 tỉnh thành phố Hà Nội, Hải Phòng		2020		Đã nghiệm thu
Khảo sát thực hành của bà mẹ về đảm bảo ATTP và tình trạng dinh dưỡng của trẻ 6 đến 60 tháng tuổi đến khám tại Viện Dinh dưỡng		2020-2021		Đã nghiệm thu
Nghiên cứu độc tính của cá nóc xanh (L. spadiceus) tại một số vùng biển VN		2020- 2021		Chuẩn bị nghiệm thu
Nghiên cứu giải pháp dinh dưỡng và an toàn thực phẩm cho Bộ đội Hải quân đánh bộ				Chuẩn bị nghiệm thu

Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã tham gia	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	Thuộc Chương trình (nếu có)	Tình trạng (đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu)
Đề tài dự án cấp Nhà nước			
Sản xuất một số thực phẩm chức năng từ Cá nóc Việt nam	2020- 2021	Đề án phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực công nghiệp chế biến đến năm 2020	Đã nghiệm thu, xếp loại Khá
Đề tài cấp cơ sở			
Giải pháp cải thiện tình trạng dinh dưỡng cho chiến sỹ phi công quân đội	2017- 2019		Đã nghiệm thu, xếp loại xuất sắc
Giải pháp dinh dưỡng và an toàn thực phẩm cho bộ đội đặc công nước thuộc Bộ tư lệnh Hải Quân	2018- 2020		Đã nghiệm thu, xếp loại xuất sắc

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

.....

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

.....

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Thành thạo

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2024.

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

[Signature]